Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BỘ CÔNG THƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN
--- ☙❧ ---
Số: /2015/CPTBPTSG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
--- ☙❧ ---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2014)

Kính gửi: - ***Ủy ban Chứng khoán Nhà nước***
- ***Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh***

- Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN
- Tên giao dịch : SAIGON MACHINCO
- Trụ sở chính : 81 Phan Đăng Lưu– Phường 7 – Quận Phú Nhuận - TPHCM
- Điện thoại : 08.35107888 Fax: 08.35512427
- Vốn điều lệ : 161.200.000.000đồng
- Mã Chứng khoán : SMA
- Sàn giao dịch : HOSE

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	13	100%	

2	Ông Nguyễn Hữu Hưng	Ủy viên	13	100%	
3	Ông Trần Đức Phú	Ủy viên	13	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Lượng	Ủy viên	13	100%	
5	Bà Lê Thị Phương Mai	Ủy viên	13	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị (HĐQT) thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc, bộ phận giúp việc của Ban Tổng giám đốc.
- Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét , phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng giám đốc Công ty do vậy việc duy trì chế độ báo cáo luôn được thực hiện thường xuyên hàng tháng, quý cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đánh giá, phân tích tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2014 từ đó đưa rac các phương án và phương hướng kế hoạch kinh doanh trong năm 2014.
- HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên bám sát tình hình hoạt động của Công ty để có những quyết sách chỉ đạo kịp thời và chủ trương cụ thể trong định hướng quản trị công ty.
- Thực hiện nguyên tắc công khai minh bạch và công bố thông tin kịp thời đến các cổ đông, các cơ quan quản lý về tình hình công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các Quy định hiện hành của nhà nước.
- Tình hình kinh tế đang khó khăn đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc đang cố gắng tìm ra nguồn vốn để giải quyết khó khăn của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không có*

II. Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số: 01/2014/NQ-HĐQT	02/01/2014	Điều chỉnh tiền lương năm 2014

02	Số: 03 /2014/NQ-HĐQT	09/01/2014	Thế chấp vay vốn tái cấu trúc tài chính nhà máy thủy điện Đak Glun
03	Số: 04/2014/NQ-HĐQT	09/01/2014	Giải thể phòng Tổ chức hành chính
04	Số: 05 /2014/NQ-HĐQT	21/02/2014	Đồng ý, chấp thuận cho bà Lê Thị Phương Mai được thực hiện ký kết hợp đồng công chứng thế chấp.
05	Số: 06/2014/NQ-HĐQT	21/02/2014	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên đến niên hạn
06	Số: 07/2014/NQ-HĐQT	26/03/2014	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên đến niên hạn
07	Số: 10 /2014/NQ-HĐQT	15/04/2014	Thế chấp vay vốn tái cấu trúc tài chính nhà máy thủy điện Đak Glun
08	Số: 11 /2014/NQ-HĐQT	25/04/2014	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên đến niên hạn
09	Số: 14 /2014/NQ-HĐQT	15/05/2014	Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014
10	Số : 16/2014/NQ-HDQT	20/10/2014	Nâng bậc lương cho CBCNV
11	Số : 19/2014/NQ-HDQT	17/12/2014	Nâng bậc lương cho CBCNV
12	Số: 20/2014/NQ-HĐQT	17/12/2014	Điều chỉnh một số nội dungtrong Quyết định 79A/2011/NQ-HĐQT

III. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:không có

IV. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 điều 6 luật chứng khoán (*không có*)

STT	Tên/ tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Đại chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	ghi chú
I	**Hội đồng quản trị**									
1	**Nguyễn Đình Hiền**		**CT. HĐQT KIÊM TGĐ**					**1.481.220**	**9,19**	
1.1	Nguyễn Thị Sâm							**35.004**	**0,22**	
1.2	Nguyễn Thị Hà							0		
1.3	Trương Thị Bích Thuỷ							0		
2	**Nguyễn Văn Lượng**		**TV.HĐQT**					**538.200**	**3,34**	
3	**Nguyễn Hữu Hưng**		**TV.HĐQT**					**24.224**	**0,15**	
3.1	Nguyễn Hữu Xuy ền							0		
3.2	Nguyễn Thị Lại							0		
3.3	Lê Thị Kim Dung							0		
3.4	Nguyễn Lê Nguyên							0		
3.5	Nguyễn Thành Phát							0		
4	**Lê Thị Phương Mai**		**TV.HĐQT**					**284.000**	**1,7**	

4.1	Lê Phúc Ái							0		
4.2	Hoàng Thị Nữ							0		
4.3	Lê Phúc Ân							0		
4.4	Lê Phúc Phú							0		
4.5	Lê Phúc Qu ý							283.170	1,76	
4.6	Trương Văn Trư ờng							124.000	0,77	
4.7	Trương Lê Phư ơng							0		
4.8	Trương Hoàng Minh							0		
5	**Trần Đưc Phú**		**TV.HĐQT**					**81.610**	**0,51**	
5.1	Vũ Thị Diễm Ly							0		
5.2	Trần Quang Vinh							1.000	0,006	
5.3	Trần Xuân Hải							0		
5.4	Phan Thị Hồng							0		
5.5	Trần Thị Bích Đào							0		
5.6	Trần Thanh Loan							0		
5.7	Công ty CP đầu tư TITAN							0		
5.8	Công Ty CP Tơ Lụa Bảo Lộc							0		

5.9	Công Ty CP XD Công Trình Giao Thông 610							0		
II	**BAN KIỂM SOÁT**									
1	**Nguyễn Thanh Tâm**		**Trưởng Ban Kiểm Soát**					**29,520**	**0,18**	
1.1	Nguyễn Kim Hữu							0		
1.2	Nguyễn Thị Thìn							0		
1.3	Nguyễn Hữu Hưng							0		
1.4	Nguyễn Thanh Thuỷ							0		
2	**Hồ Văn Hiệp**		**TV Ban kiểm soát**					**0**		
2.1	Lưu Tuyết Nhung							0		
2.2	Hồ Văn Phú							0		
2.3	Đinh Thị Miếng							0		
2.4	Hồ Văn Hiếu							0		
2.5	Hồ Văn Nghĩa							0		
2.6	Hồ Thị Mỹ Hạnh							0		
2.7	Hồ Thị Mỹ Hoa							0		
2.8	Hồ Thị Như Mai							0		
2.9	Hồ Phúc Hậu							0		

2.10	Cty TNHH SX TM Hiệp Thành Phúc							50.524	0,31	
3	**Phan Quang Thông**		**TV Ban kiểm soát**					**0**		
3.1	Phan Quang Mọi							0		
3.2	Trần Thị Mỹ							0		
3.3	Phan Thị Thu Hiền							0		
3.4	Phan Thị Thu Hương							0		
3.5	Phan Anh Dũ							0		
IV	**TP Tài chính Kế toán**									
1	**Đoàn Thị Kim khánh**		**TP Tài Chính Kế Toán**					**11.000**	**0,07**	
1.1	Nguyễn Văn Khu							0		
1.2	Nguyễn Thanh Huyền							0		

2.Giao dịch cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm *(mua, bán,chuyển đổi, thưởng.)*
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thị Sâm	Chị CTHĐQT	65.004	0,40%	35.004	0,22%	Bán
02	Nguyễn Đình Hiền	CTHĐQT	1.481.220	9,19%	1.481.220	9,19%	Mua

03	Nguyễn Văn Lượng	TVHĐQT	538.200	3,34%	538.200	3,34%	Bán
04	Trần Đức Phú	TVHĐQT	801.610	4,97%	81.610	0,51%	Bán

- Các giao dịch khác: *(các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).*

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không*

Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Đình Hiền